



# BÁO CÁO VĨ MÔ

## THÁNG 05 NĂM 2025



*“Vĩ mô chuyển biến tích cực, xuất khẩu chưa gặp áp lực – thị trường thận trọng chờ kết quả đàm phán thuế quan và diễn biến địa chính trị”*

Mở tài khoản



Trung tâm phân tích



- 1  **CPI tăng nhẹ, lạm phát vẫn kiểm soát tốt**  
CPI tháng 5/2025 tăng **+3.24% svck**  
Lạm phát cơ bản tăng **+3.33% svck**
- 2  **Tiêu dùng tăng trưởng tích cực nhờ kỳ nghỉ lễ**  
Doanh thu bán lẻ hàng hoá & dịch vụ 574.9 nghìn tỷ đồng  
tăng **+0.45% MoM, +10.2% svck**
- 3  **Sản xuất công nghiệp tăng tốc**  
Chỉ số IIP tháng 5/2025 tăng  
**+4.3% MoM và +9.4% svck**  
(tăng so tháng 4: +1.4% MoM, +8.9% svck)
- 4  **Xuất khẩu tích cực, chưa bị tác động bởi thuế quan**  
Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu tháng 5 đạt 78.64 tỷ USD,  
tăng **+5.8% MoM và tăng +15.5% svck**  
Cán cân thương mại **thặng dư nhẹ 0.55 tỷ USD**
- 5  **Giải ngân đầu tư công tăng tốc nhưng vẫn thấp**  
Tính đến hết tháng 5/2025, giải ngân ước đạt  
**199,325 tỷ đồng, đạt 22.2% kế hoạch**
- 6  **Vốn FDI tích cực dù đang đàm phán thuế quan**  
Đăng ký đạt 4.58 tỷ USD (+61.3% MoM, +47.8% YoY)  
Giải ngân đạt 2.16 tỷ USD (+21.5% MoM, +30.9% YoY)
- 7  **Lãi suất Interbank giảm ở kỳ hạn dài**  
**ON: tăng từ 2.54% lên 3.10%**  
**3M: giảm từ 4.77% xuống 4.47%**
- 8  **Tỷ giá USD/VND giảm tốc nhưng vẫn cao**  
Tỷ giá VCB tăng **+0.08% MoM, tăng 2.32% svck**
- 9  **Thị trường chứng khoán phục hồi tích cực**  
Kết thúc tháng 5 tại 1,332.6 điểm, **tăng +8.7% MoM**  
Thanh khoản 19,885 tỷ đồng/phần, **giảm 6.8% MoM**

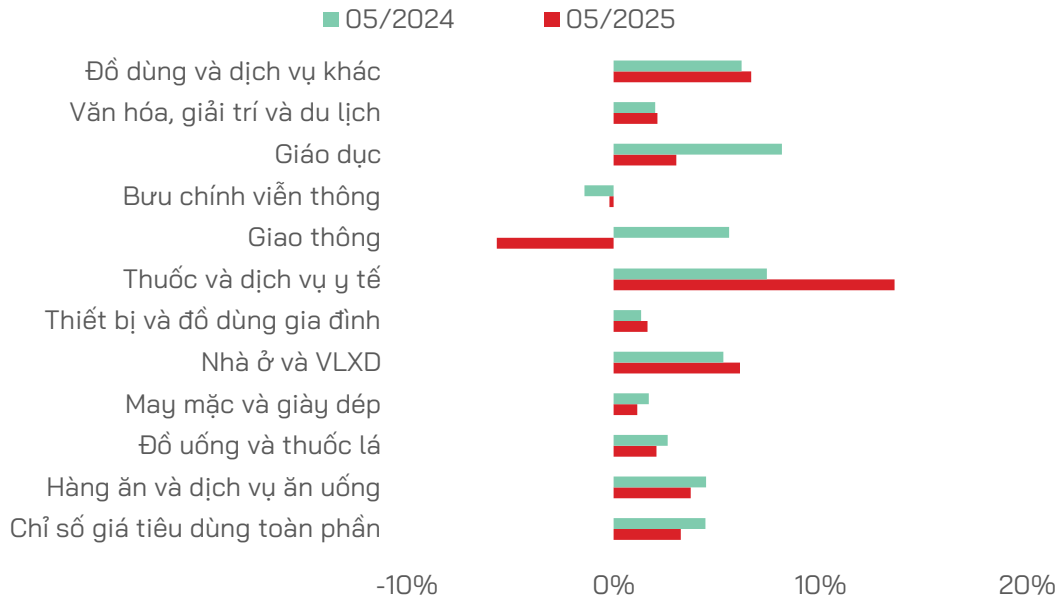
- **Kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục có chuyển biến tích cực, dù vẫn đối mặt với một số thách thức.** Các chỉ số vĩ mô tháng 5 cho thấy đà phục hồi rõ nét ở sản xuất công nghiệp, tiêu dùng duy trì tăng trưởng, lạm phát được kiểm soát và tỷ giá hạ nhiệt. Xuất khẩu tăng cho thấy thương mại chưa bị tác động từ căng thẳng thuế quan, trong khi FDI tiếp tục duy trì đà tăng. Tuy vậy, áp lực từ tỷ giá, giá hàng hóa và giải ngân đầu tư công chậm vẫn là những thách thức cần theo dõi. Lãi suất liên ngân hàng giảm nhờ thanh khoản dồi dào, hỗ trợ điều kiện tín dụng. Thị trường chứng khoán phục hồi mạnh nhưng đang bước vào giai đoạn tích lũy với dòng tiền phân hóa. Triển vọng nhìn chung tích cực, với kỳ vọng vào đầu tư công, sản xuất và tiêu dùng trong nước, nhưng vẫn cần thận trọng trước các rủi ro bên ngoài như đàm phán thuế quan và địa chính trị khu vực (Trung Đông, Nga - Ukraine).

# 1. Lạm phát đang được kiểm soát ở mức tốt

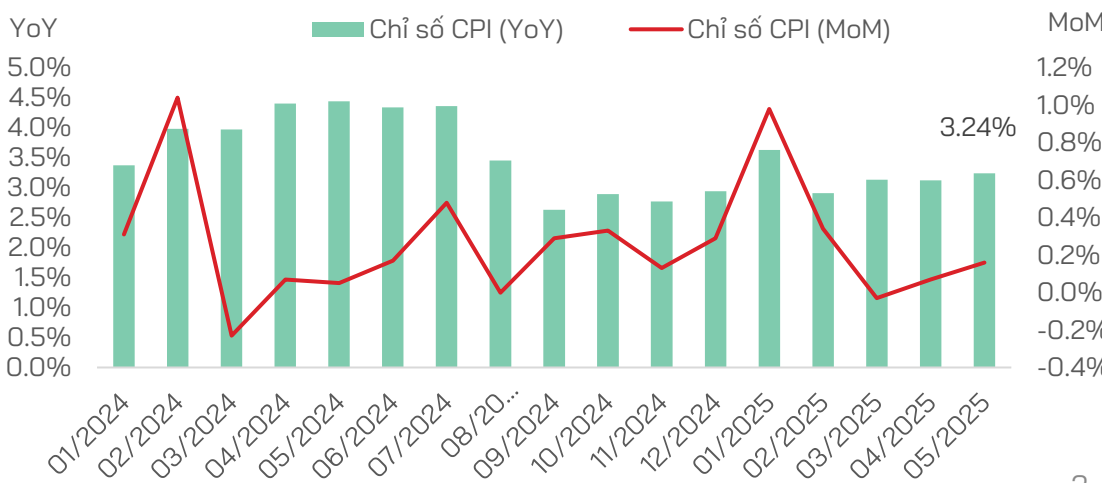
- CPI tháng 5/2025 tăng 0.16% MoM, và tăng +3.24% YoY so với tháng 5/2024.** Mức tăng này cho thấy lạm phát tiếp tục được kiểm soát, phù hợp với mục tiêu kiềm chế lạm phát của Chính phủ. Mặt bằng giá tăng do 10/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ tăng giá. Nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng mạnh nhất 0.73% MoM, đóng góp khoảng 0.14 điểm % vào mức tăng CPI, do nhu cầu sửa chữa xây dựng nhà cửa mùa hè khiến giá vật liệu xây dựng tăng, cùng với giá thuê nhà tăng 0.64% nhờ du lịch dịp hè. Bên cạnh đó, thời tiết nắng nóng làm giá điện sinh hoạt tăng 0.84% và nước sinh hoạt tăng 1.0%. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống chỉ tăng nhẹ 0.1%, trong đó thực phẩm (+0.21%). Riêng, nhóm giao thông giảm -0.42% nhờ hai đợt điều chỉnh giảm giá xăng dầu (giá xăng giảm ~1.2%, dầu diesel giảm ~2.33%). Ngoài ra, một số nhóm khác tăng theo yếu tố mùa vụ như du lịch tăng do nhu cầu nghỉ hè. Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0.43% chủ yếu do giá vàng trong nước tăng mạnh kéo theo giá trang sức tăng hơn 10%.
- Chúng tôi duy trì quan điểm lạm phát sẽ biến động tăng nhẹ trong các tháng tới,** đặc biệt vào các tháng mùa vụ do áp lực từ giá nguyên, nhiên liệu quốc tế và yếu tố mùa vụ (nhu cầu điện, dịch vụ tăng vào mùa hè). Tuy vậy, nguồn cung hàng hóa vẫn dồi dào, sức mua chưa quá mạnh, và điều hành chính sách tiền tệ đang theo hướng ổn định.

| Chỉ số giá tiêu dùng YoY (%)   | 05/2025 | 05/2024 | Lũy kế | MoM    |
|--------------------------------|---------|---------|--------|--------|
| Chỉ số giá tiêu dùng toàn phần | 3.24%   | 4.44%   | 3.21%  | 0.16%  |
| Hàng ăn và dịch vụ ăn uống     | 3.72%   | 4.47%   | 3.83%  | 0.03%  |
| Đồ uống và thuốc lá            | 2.07%   | 2.61%   | 2.18%  | 0.14%  |
| May mặc và giày dép            | 1.14%   | 1.70%   | 1.15%  | 0.05%  |
| Nhà ở và VLXD                  | 6.10%   | 5.30%   | 5.43%  | 0.73%  |
| Thiết bị và đồ dùng gia đình   | 1.64%   | 1.33%   | 1.58%  | 0.19%  |
| Thuốc và dịch vụ y tế          | 13.58%  | 7.41%   | 14.07% | 0.02%  |
| Giao thông                     | -5.66%  | 5.58%   | -3.97% | -0.42% |
| Bưu chính viễn thông           | -0.20%  | -1.42%  | -0.49% | 0.21%  |
| Giáo dục                       | 3.03%   | 8.14%   | 0.78%  | 0.01%  |
| Văn hóa, giải trí và du lịch   | 2.11%   | 2.01%   | 2.15%  | 0.28%  |
| Đồ dùng và dịch vụ khác        | 6.64%   | 6.19%   | 6.59%  | 0.43%  |
| Lạm phát cơ bản                | 3.33%   | 2.68%   | 3.10%  | 0.33%  |

## Chỉ số giá theo nhóm mặt hàng, dịch vụ



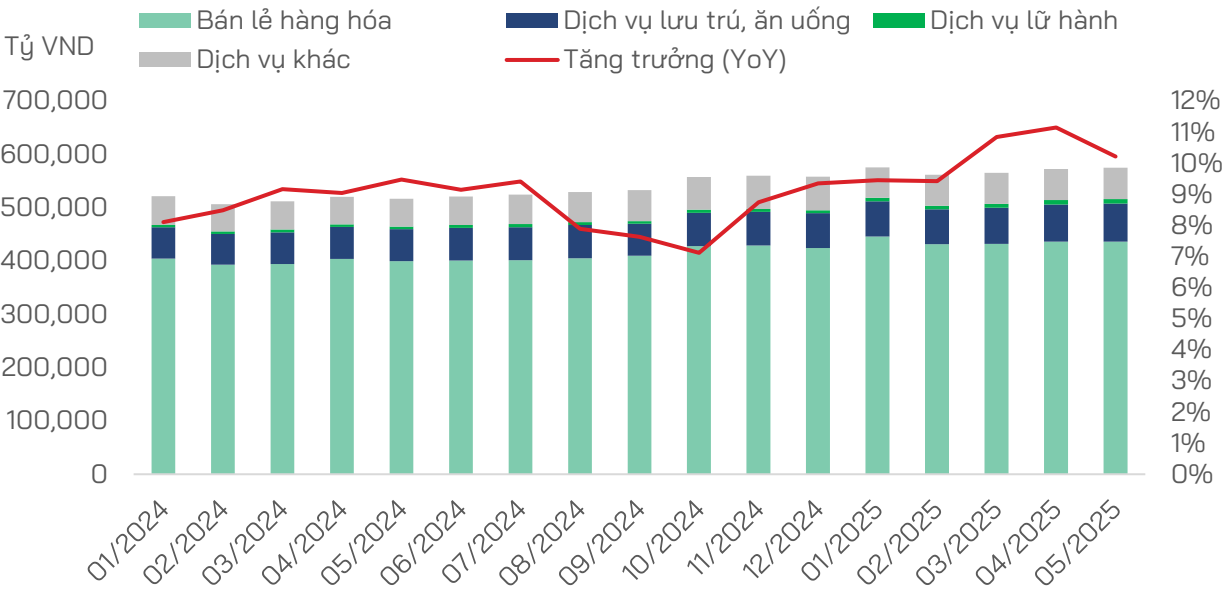
## Chỉ số giá tiêu dùng



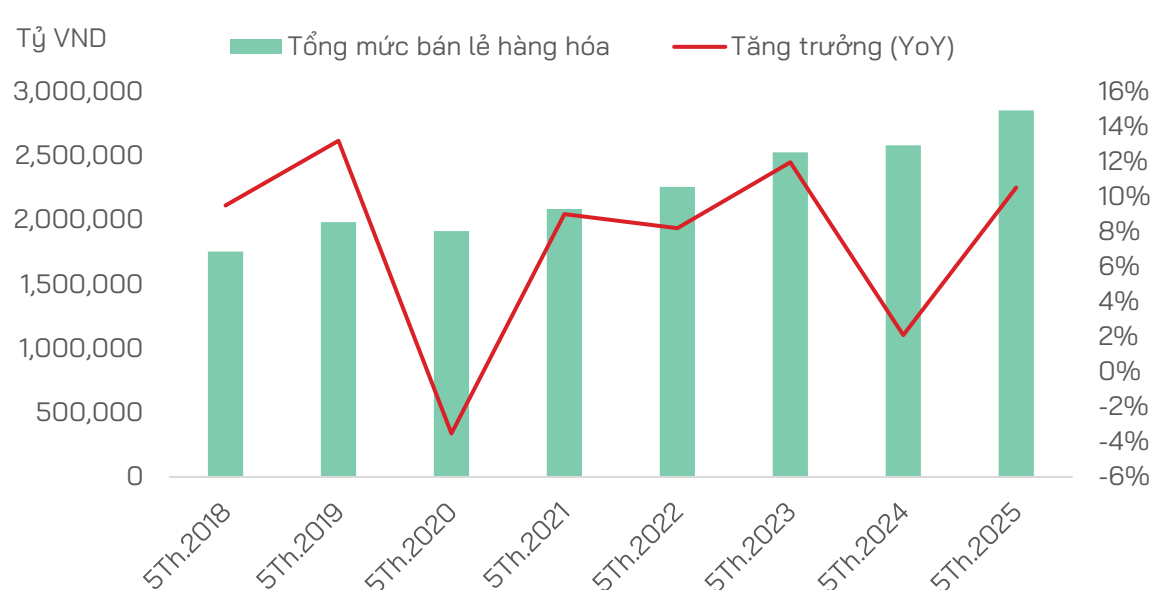
## 2. Doanh thu bán lẻ và dịch vụ tăng trên 10%, động lực chính từ du lịch

- Trong tháng 5/2025, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 574.9 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 0.45% so với tháng trước và tăng 10.2% so với cùng kỳ năm 2024 - đánh dấu tháng thứ ba liên tiếp tăng trưởng trên 10%. Tuy nhiên, xét theo xu hướng, tốc độ tăng của lĩnh vực bán lẻ hàng hóa (+8.02% YoY) đang có dấu hiệu chững lại so với các tháng đầu năm (tăng 8.5-9.0%). Động lực tăng trưởng trong tháng chủ yếu đến từ nhu cầu du lịch và dịch vụ ăn uống gia tăng trong dịp lễ đầu tháng 5, với dịch vụ lưu trú & ăn uống tăng 19.1% YoY, và lữ hành tăng 35.0% YoY nhờ các chương trình kích cầu du lịch tại nhiều địa phương.
- Chúng tôi giữ quan điểm tích cực nhưng thận trọng với triển vọng ngành bán lẻ trong thời gian tới. Doanh thu bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đã quay lại ngưỡng tăng trưởng trên 10% như thời kỳ trước đại dịch, song tốc độ phục hồi của nhóm bán lẻ hàng hóa vẫn còn chậm. Bên cạnh đó, các rủi ro như áp lực chi phí đầu vào (năng lượng, thực phẩm), biến động lao động trong trường hợp xuất khẩu suy yếu kéo dài, và tâm lý tiết kiệm trong bối cảnh lãi suất thực vẫn dương có thể ảnh hưởng đến sức mua trong các tháng tới.

Doanh thu bán lẻ hàng hóa, dịch vụ tiêu dùng



Tổng mức bán lẻ lũy kế 5 tháng hàng năm

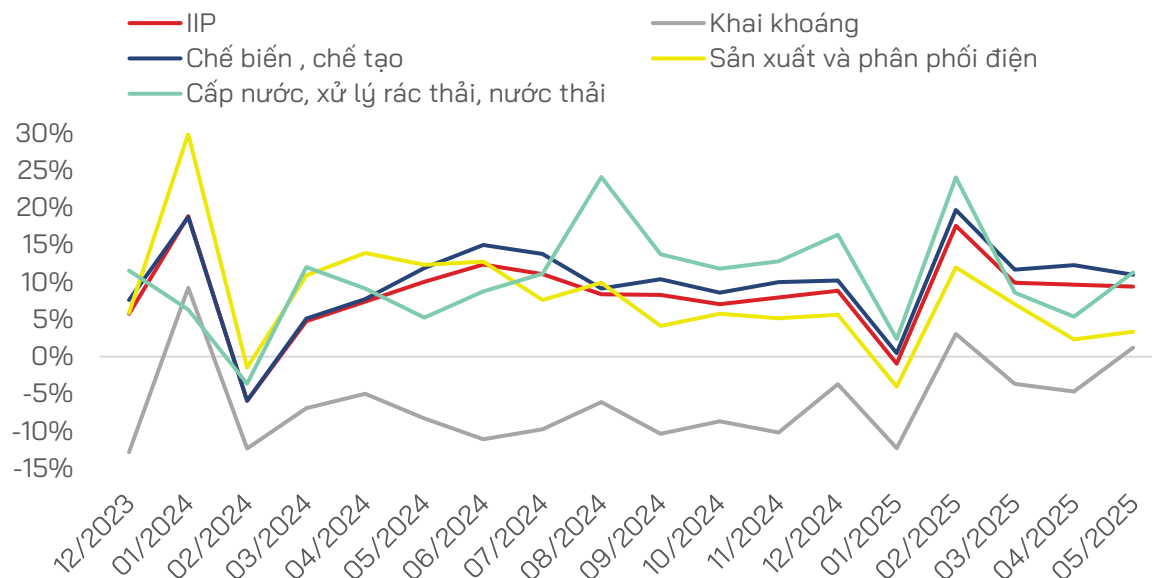




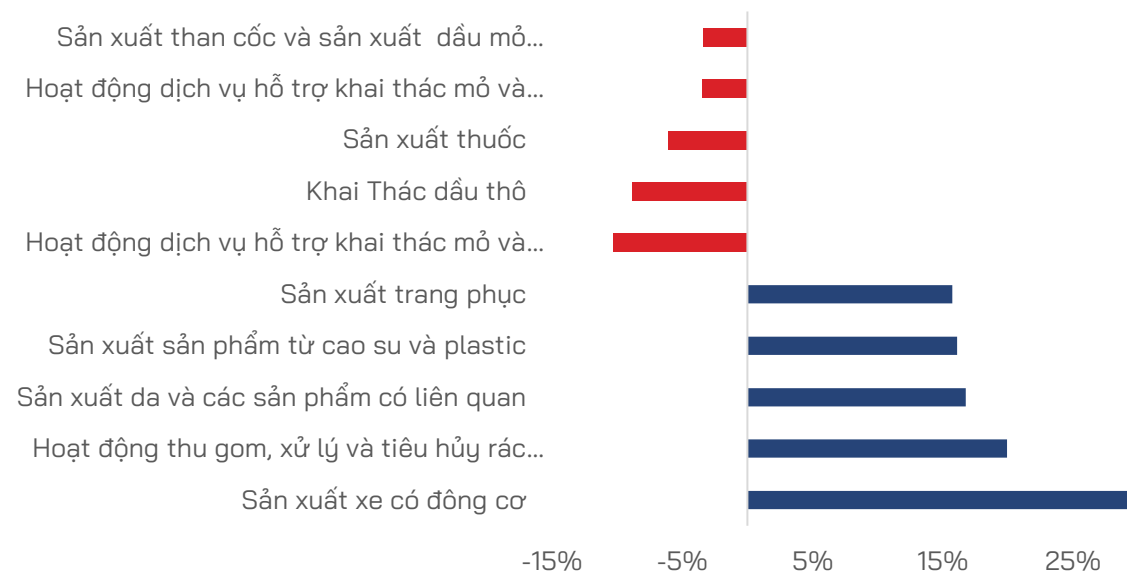
### 3. Hoạt động sản xuất duy trì đà tăng tích cực

- **Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 5/2025 tăng mạnh +4.3% MoM và +9.4% YoY – mức cao nhất từ đầu năm, cho thấy đà phục hồi rõ nét của khu vực sản xuất công nghiệp.** Ngành chế biến, chế tạo tiếp tục đóng vai trò động lực chính cho tăng trưởng công nghiệp khi tăng trưởng 11.0% so với cùng kỳ, trong đó tiêu biểu như sản xuất xe động cơ (+27.1% YoY), dệt may (+10.1% YoY) và sản xuất kim loại (+12.6% YoY). Bên cạnh đó, sản lượng điện và nước cũng tăng lần lượt ở mức 3.3% YoY và 11.3% YoY. Ngành khai khoáng tuy thoát khỏi mức tăng trưởng âm (+1,2% YoY) nhưng đóng góp không đáng kể.
- **Trong ngắn hạn, Triển vọng của ngành công nghiệp được đánh giá tương đối lạc quan.** Đà phục hồi đơn hàng, đặc biệt là đơn hàng xuất khẩu, dự kiến tiếp tục hỗ trợ sản xuất công nghiệp những tháng tới. Nhu cầu từ thị trường nước ngoài có xu hướng cải thiện (kim ngạch xuất khẩu hàng hóa 5 tháng đầu năm tăng 14% so với cùng kỳ), song xu hướng tiêu thụ và tồn kho được dự báo sẽ không duy trì được ổn định, đặc biệt từ xuất khẩu do các chính sách thuế quan khó lường từ Mỹ ảnh hưởng lớn đến sản xuất công nghiệp - chế biến chế tạo trong thời gian tới. Xu hướng của các doanh nghiệp trong các tháng tới sẽ cẩn trọng hơn, đặc biệt là các hoạt động mua nguyên vật liệu, định hướng sản xuất trong bối cảnh hiện tại.

#### Chỉ số IIP YoY so với cùng kỳ



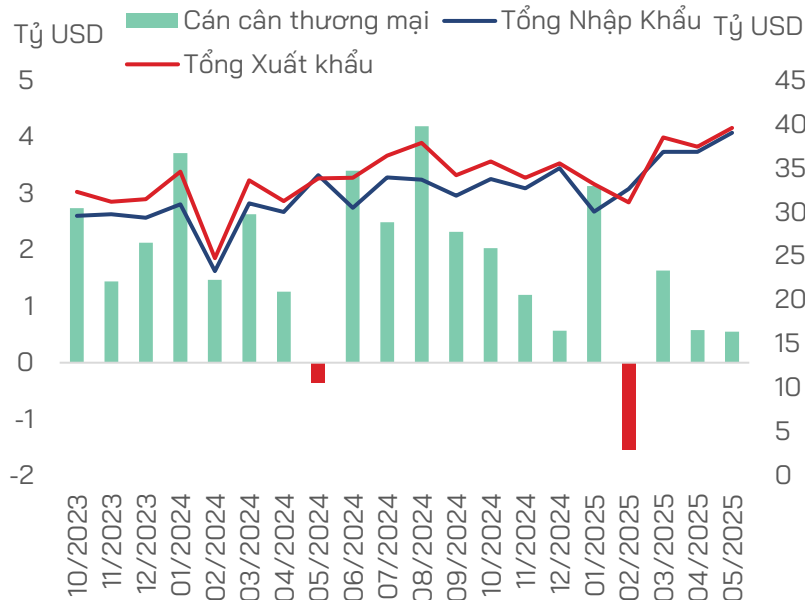
#### Top 5 ngành tăng giảm mạnh nhất (YoY)



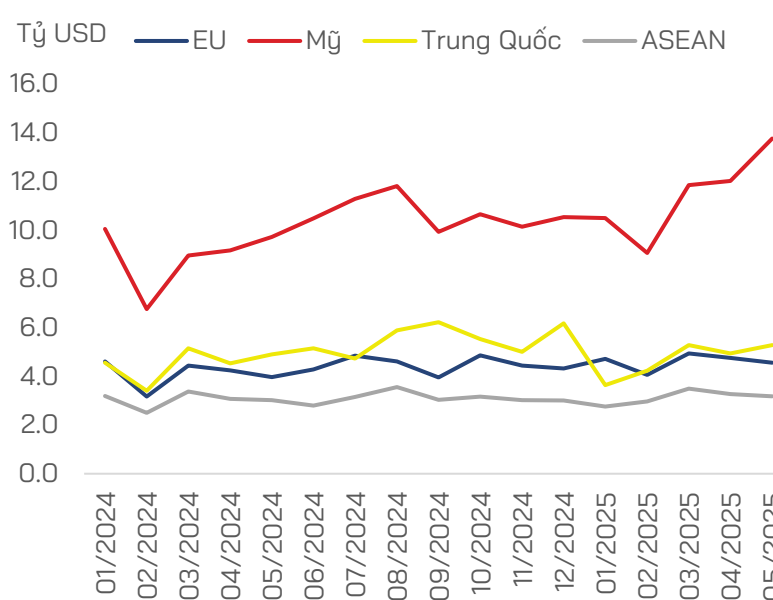
## 4. Xuất khẩu tăng nhưng thặng dư thấp, đàm phán thuế quan vẫn là biến số

- **Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa tháng 5/2025 đạt khoảng 78.64 tỷ USD (+5.8% MoM và +15.5% YoY).** Trong đó, xuất khẩu đạt 39.6 tỷ USD (+17.0% YoY) và nhập khẩu đạt 39.0 tỷ USD (+14.1% YoY). Tuy duy trì được trạng thái xuất siêu, nhưng cán cân thương mại tiếp tục chỉ thặng dư nhẹ 0.55 tỷ USD, cho thấy sức bật chưa thực sự mạnh mẽ của khu vực sản xuất – xuất khẩu.
- **Hoạt động xuất khẩu của Việt Nam đã có sự phục hồi so với các tháng trước đó.** Nhu cầu tại các thị trường chủ lực dần cải thiện, thị trường Mỹ tiếp tục là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam khi đạt 13.76 tỷ USD trong tháng 5 (+14.4% MoM), đánh dấu tháng thứ 3 liên tiếp tăng trưởng, tính tổng kim ngạch 5 tháng xuất sang Mỹ đạt 57.19 tỷ USD, xuất siêu sang Mỹ tăng mạnh 28.5% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, thị trường Mỹ chiếm gần 35% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam khiến triển vọng thương mại phụ thuộc lớn vào các thỏa thuận thuế quan song phương đang đàm phán. Đáng chú ý, Việt Nam nhập khẩu 16.22 tỷ USD (chiếm 41.5%) từ Trung Quốc, điều này có thể tác động đến đàm phán thương mại với Mỹ. Nếu các điều kiện không thuận lợi, việc đa dạng hóa thị trường thay thế sẽ cần thêm thời gian và chi phí chuyển đổi có thể tác động đến kim ngạch xuất nhập khẩu của các thị trường trong các tháng tới.

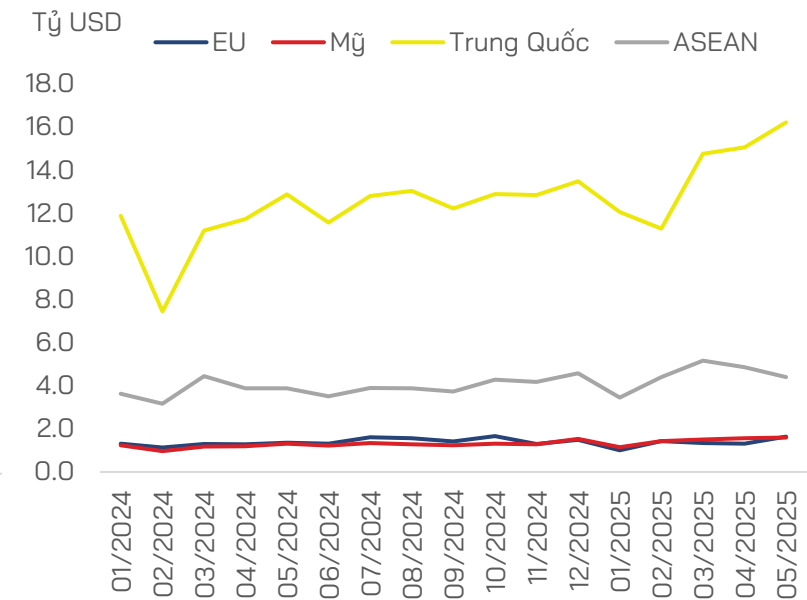
**Xuất nhập khẩu theo tháng**



**Xuất khẩu của Việt Nam**



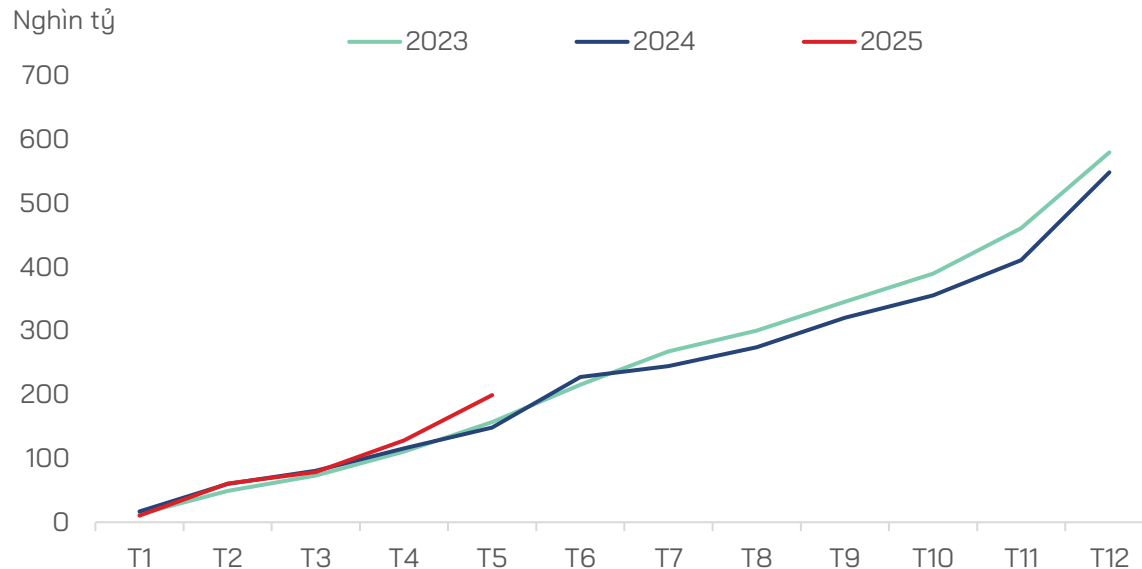
**Nhập khẩu của Việt Nam**



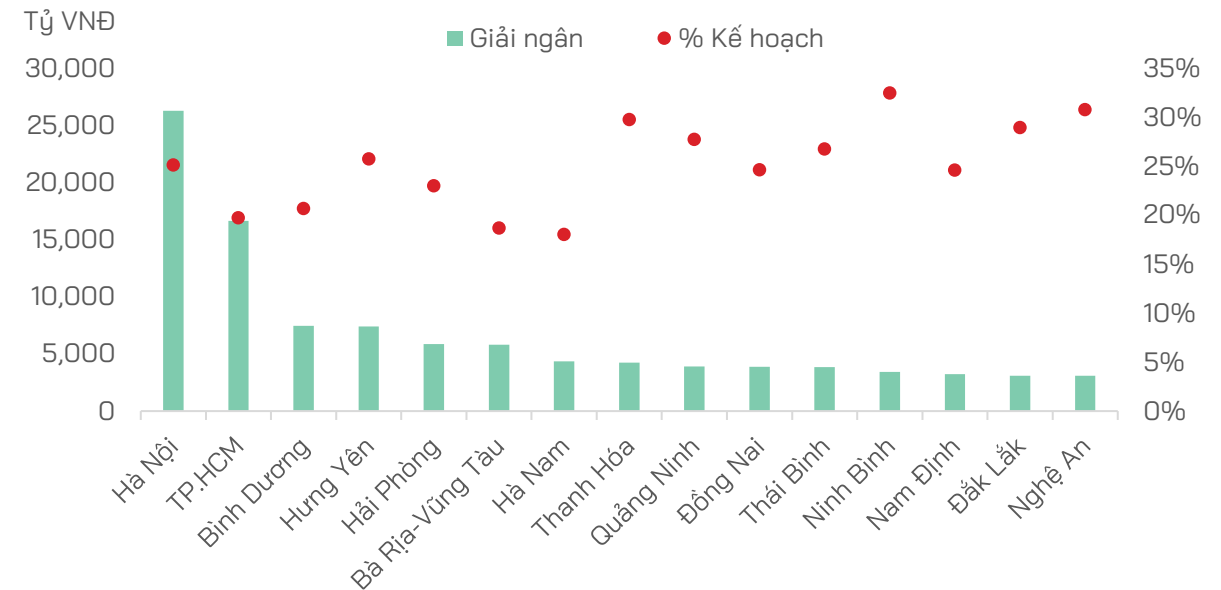
## 5. Giải ngân vốn đầu tư công có tín hiệu cải thiện nhưng vẫn còn xa kế hoạch

- Tính đến hết tháng 5/2025, tổng vốn đầu tư công giải ngân ước đạt 199,325 tỷ đồng, tương đương 22.2% kế hoạch Quốc hội giao và 24.1% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao, cao hơn cùng kỳ năm 2024 (đạt 20.3% kế hoạch và 21.6% Thủ tướng Chính phủ giao). Mặc dù tiến độ giải ngân đã cải thiện, nhưng vốn ngân sách trung ương mới đạt 19.6%, thấp hơn mức 27.5% của vốn ngân sách địa phương, vẫn còn nhiều bộ, ngành và địa phương dưới mức trung bình.
- **Chúng tôi kỳ vọng giải ngân sẽ tăng tốc mạnh mẽ trong các tháng cuối năm.** Thủ tướng đã đặt mục tiêu giải ngân 100% vốn đầu tư công năm 2025, và chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương giao vốn sớm, tháo gỡ nút thắt pháp lý – giải phóng mặt bằng, đồng thời phân rõ trách nhiệm cá nhân, thành lập tổ giám sát và xử lý nghiêm đơn vị chậm trễ. Những biện pháp quyết liệt và liên tục này tạo nên cơ sở vững chắc để kỳ vọng một “bước chuyển” đáng kể về tốc độ giải ngân trong nửa cuối năm, góp phần giữ vững động lực tăng trưởng của nền kinh tế.

### Vốn đầu tư ngân sách



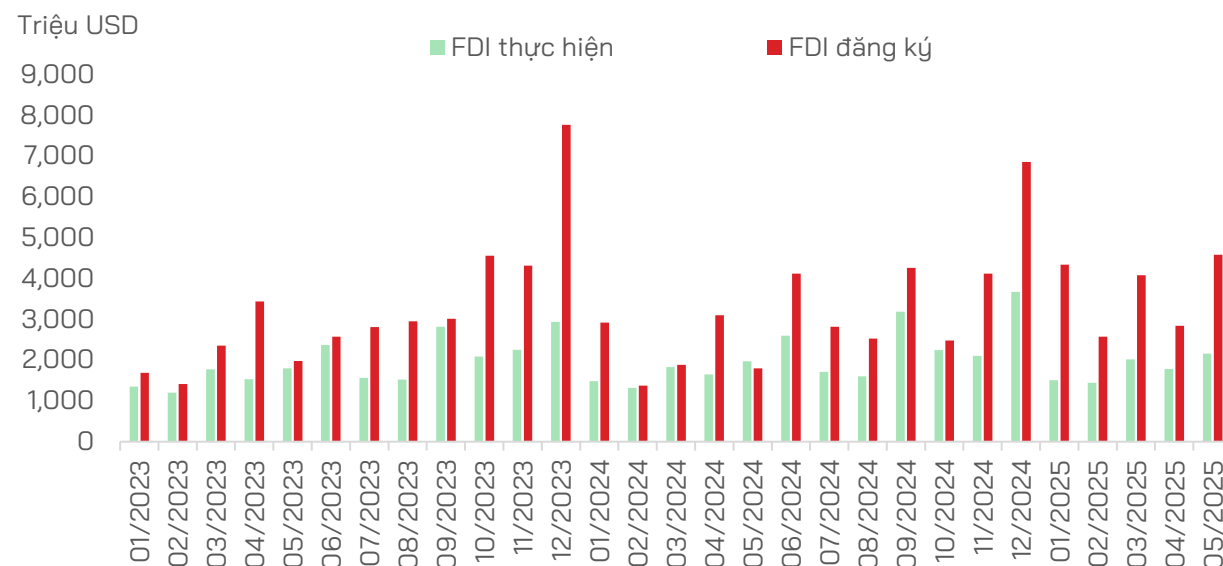
### Giải ngân vốn đầu tư 5 tháng 2025 theo địa phương



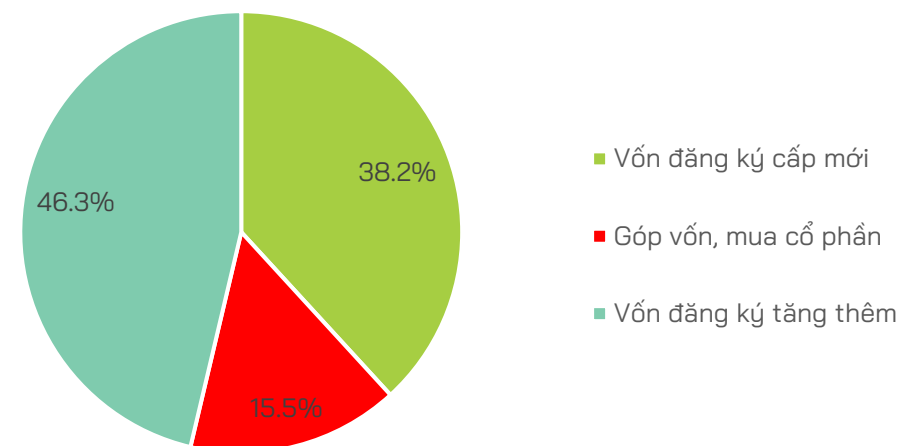
## 6. FDI đăng ký duy trì đà tăng dù chưa có kết quả đàm phán

- Vốn FDI vẫn tăng tích cực trong tháng 5, vốn đăng ký đạt 4.58 tỷ USD (+61.3%MoM, +47.8%YoY), vốn thực hiện đạt 2.16 tỷ USD (+21.5%MoM, +30.9%YoY).** Lũy kế 5 tháng đầu năm 2025, tổng vốn FDI đăng ký đạt 18.4 tỷ USD (+66.2% YoY) và vốn thực hiện đạt 8.9 tỷ USD (+7.9% YoY). Động lực tăng đến từ cả số lượng và quy mô, trong đó 1,358 dự án mới (7.02 tỷ USD), 1,549 dự án điều chỉnh vốn (8.51 tỷ USD) và 672 lượt góp vốn/mua cổ phần (2.85 tỷ USD). Quy mô mở rộng của các dự án hiện hữu tăng mạnh, phản ánh niềm tin dài hạn của nhà đầu tư đối với thị trường Việt Nam. Theo địa phương, Hà Nội, Bắc Ninh và TP.HCM dẫn đầu thu hút FDI với giá trị gấp 2.5–2.8 lần cùng kỳ.
- Dòng vốn FDI tăng mạnh bất chấp bối cảnh Việt - Mỹ vẫn đang trong quá trình đàm phán và địa chính trị quốc tế còn nhiều bất ổn, cho thấy niềm tin ổn định vào môi trường đầu tư Việt Nam.** Nhà đầu tư không chỉ đăng ký mới mà còn mở rộng quy mô, góp phần nâng cao chất lượng dòng vốn. Trong đó, nhóm công nghiệp chế biến, chế tạo vẫn là lĩnh vực chủ lực với 10.39 tỷ USD (56.5% tổng vốn), dù tốc độ hút vốn đang chậm lại. Trong khi đó, bất động sản nổi lên rõ nét với 4.99 tỷ USD (chiếm 27.1% tổng vốn), phản ánh xu hướng dịch chuyển dòng vốn vào thị trường địa ốc và hạ tầng khu công nghiệp.

**Vốn FDI vào Việt Nam**



**Cơ cấu tổng vốn đầu tư nước ngoài**

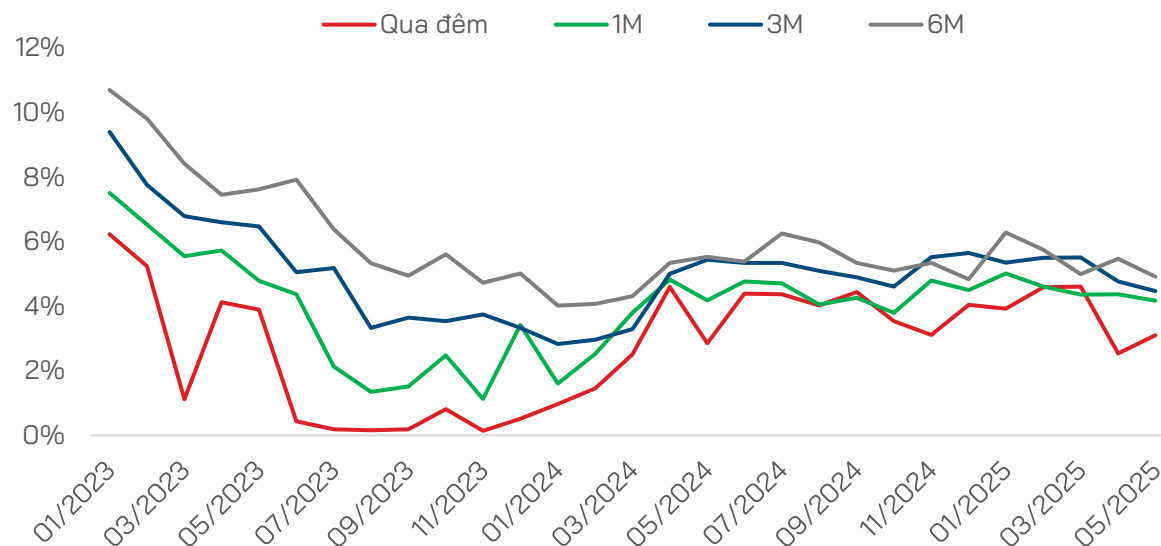




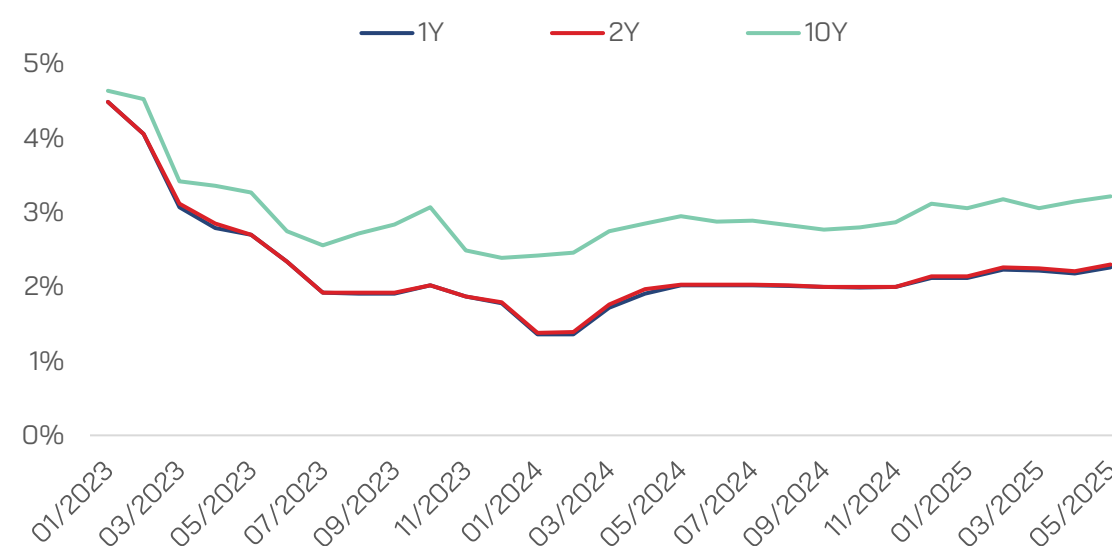
## 7. Lãi suất liên ngân hàng kỳ hạn dài giảm, lợi suất TPCP xu hướng tăng nhẹ

- **Trong tháng 5/2025, lãi suất liên ngân hàng tiếp tục giảm ở các kỳ hạn dài.** Cụ thể, kỳ hạn 1 tháng (1M) giảm 20 điểm cơ bản xuống mức 4.17%, kỳ hạn 3 tháng (3M) giảm 30 bps xuống mức 4.47% và kỳ hạn 6 tháng (6M) giảm 55 bps xuống mức 4.92%. Ngược lại, kỳ hạn qua đêm tăng 56 bps lên mức 3.10%. Thanh khoản hệ thống vẫn dồi dào khi NHNN tiếp tục rút ròng hơn 21 nghìn tỷ đồng trong tháng 5. Chúng tôi duy trì quan điểm trong các báo cáo trước việc duy trì lãi suất thấp trong thời gian tới để hỗ trợ nền kinh tế sẽ là vô cùng thách thức trong bối cảnh tỷ giá tăng cao cùng với áp lực lạm phát trong các tháng cuối năm 2025.
- **Lợi suất trái phiếu Chính phủ (TPCP) các kỳ hạn ngắn đi ngang trong tháng 5.** Cụ thể, TPCP kỳ hạn 1 năm, 2 năm và 10 năm tăng nhẹ lần lượt 8 bps, 9 bps và 7 bps lên mức 2.26%, 2.30% và 3.22% cho thấy thị trường vẫn đang duy trì kỳ vọng ổn định về mặt bằng lãi suất cũng như rủi ro vĩ mô đang ở mức thấp. Tuy nhiên, trong bối cảnh lạm phát và áp lực tỷ giá còn hiện hữu, chúng tôi cho rằng lợi suất TPCP có thể tăng nhẹ trong thời gian tới, nhưng vẫn duy trì trong vùng kiểm soát nhờ điều hành linh hoạt và nền tảng kinh tế vĩ mô ổn định.

**Lãi suất Liên Ngân hàng**



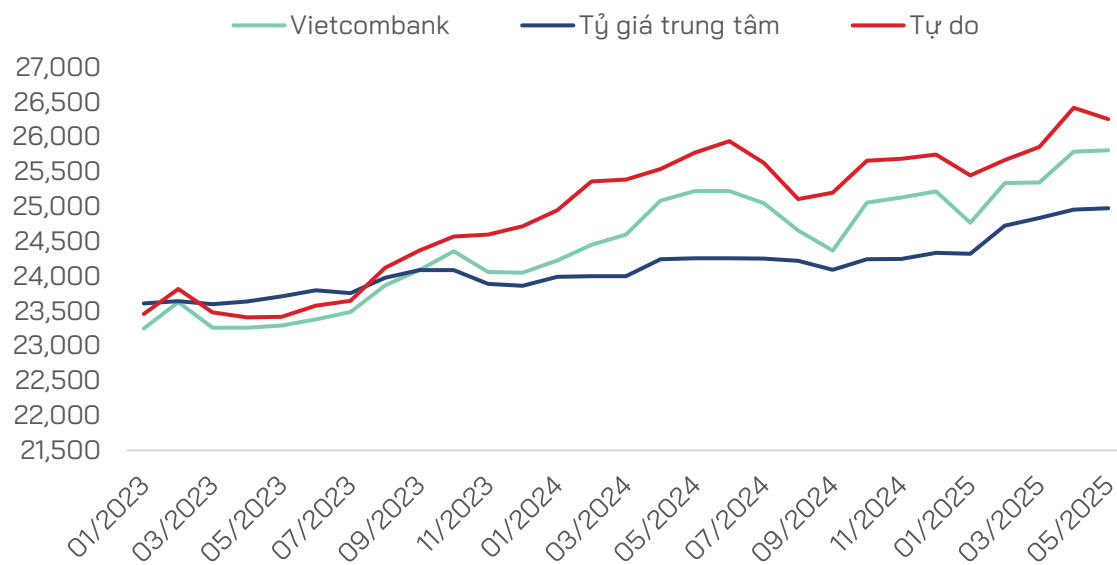
**Lợi suất trái phiếu chính phủ**



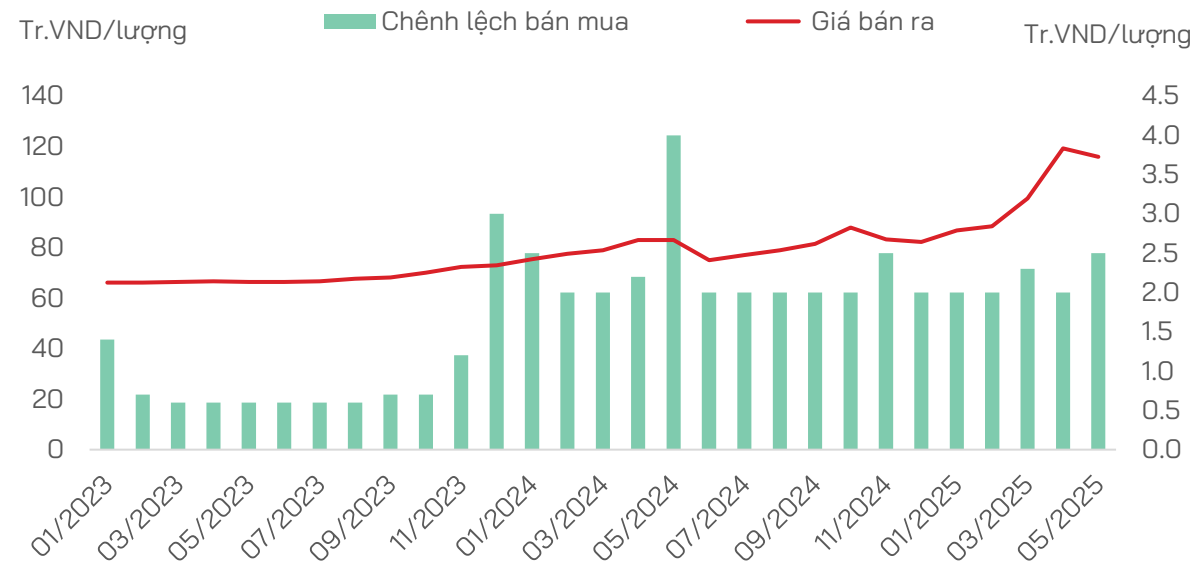
## 8. Giá vàng và tỷ giá có dấu hiệu hạ nhiệt trong tháng 5

- **Tỷ giá trong tháng 5/2025 có dấu hiệu hạ nhiệt sau hai tháng tăng liên tiếp.** Cụ thể, tỷ giá trung tâm và tỷ giá VCB lần lượt tăng nhẹ 0.09% và 0.08% lên mức 24,978 và 25,810 VND/USD, trong khi tỷ giá thị trường tự do giảm 0.61% xuống 26,260. Dù đã hạ nhiệt, tỷ giá vẫn neo cao do thặng dư thương mại thấp hơn cùng kỳ và dự trữ ngoại hối không quá dồi dào. Áp lực tỷ giá trong thời gian tới phụ thuộc vào kết quả đàm phán thương mại Việt - Mỹ (đặc biệt liên quan đến chính sách thuế quan) và kỳ vọng Fed sẽ giảm lãi suất trong nửa cuối năm.
- **Giá vàng trong nước cũng hạ nhiệt trong tháng 5,** với giá SJC mua vào đạt 116 triệu đồng/lượng (-2.77% MoM) và bán ra 118.5 triệu đồng/lượng (-2.31% MoM), chênh lệch mua - bán giữ ở mức 2.5 triệu đồng/lượng. So với giá vàng thế giới, khoảng cách đã thu hẹp về mức ~7% nhờ giá quốc tế đi ngang. Trong ngắn và trung hạn, xu hướng tỷ giá và giá vàng sẽ phụ thuộc lớn vào chính sách tiền tệ của Mỹ, diễn biến địa chính trị toàn cầu, và cung cầu ngoại tệ trong nước. Ngân hàng Nhà nước được kỳ vọng sẽ duy trì chính sách điều hành linh hoạt, tận dụng dự trữ để ổn định thị trường, tránh biến động mạnh.

### Tỷ giá VND/USD



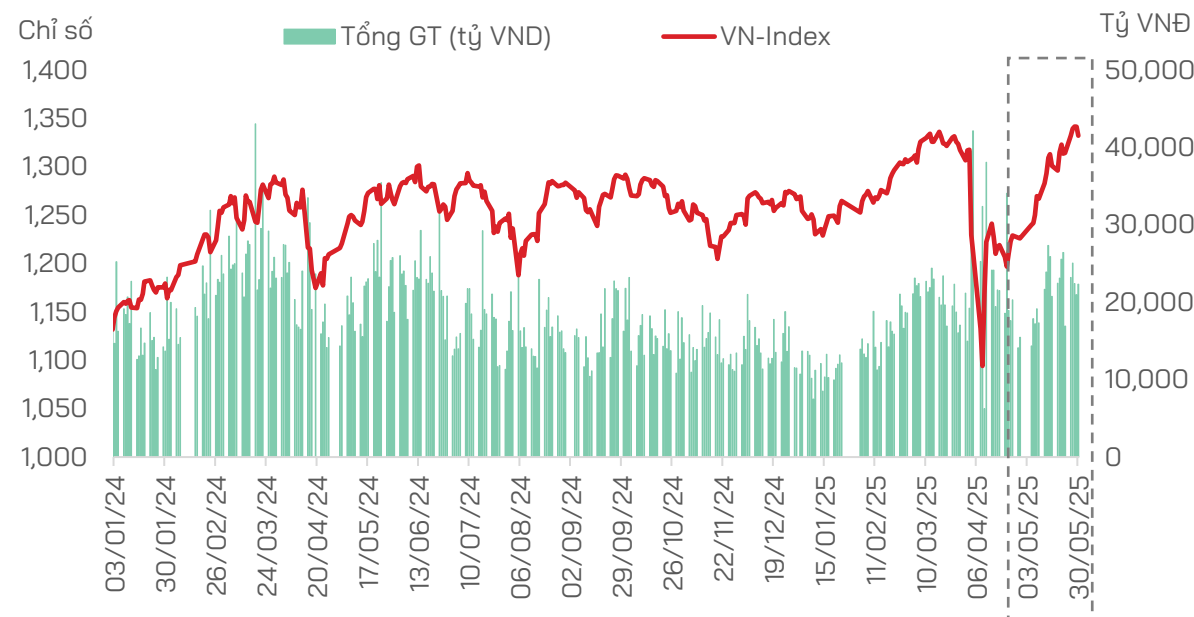
### Giá vàng SJC



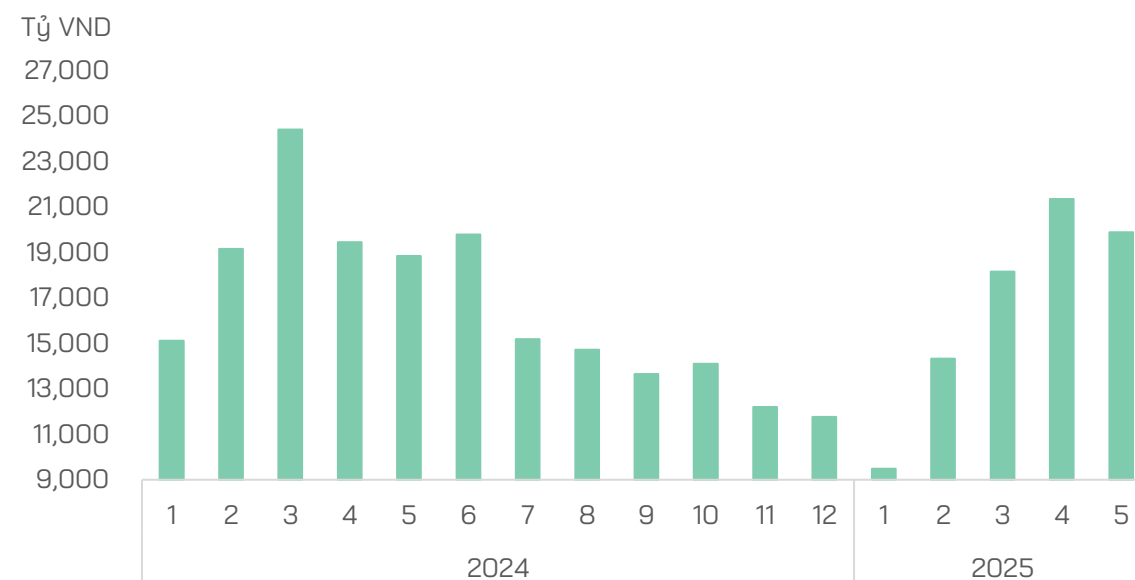
## 9. Thị trường phục hồi tích cực sau khi cuộc chiến thuế quan hạ nhiệt

- **Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận diễn biến tích cực trong tháng 5/2025** khi tâm lý nhà đầu tư được cải thiện nhờ căng thẳng liên quan đến cuộc chiến thuế quan có dấu hiệu hạ nhiệt. Chỉ số VN-Index đóng cửa phiên cuối tháng ở mức 1,332 điểm, tăng mạnh 106.3 điểm (+8.7%) so với cuối tháng 4.
- **Mặc dù chỉ số phục hồi mạnh, thanh khoản thị trường lại có phần suy yếu.** Giá trị giao dịch khớp lệnh bình quân trên HOSE đạt 19,885 tỷ đồng/phiên, giảm 6.9% so với tháng trước, nhưng vẫn cao hơn 32.5% so với mức trung bình 5 tháng đầu năm, cho thấy dòng tiền vẫn duy trì ở mặt bằng cao so với nền chung, dù có sự thận trọng nhất định trong ngắn hạn.
- **Dòng tiền trong tháng có sự dịch chuyển rõ nét giữa các nhóm cổ phiếu.** Tỷ trọng giao dịch của nhóm VN30 giảm từ 58.1% xuống 52.5%. Ngược lại, nhóm VNMID và VNSML thu hút dòng tiền, với tỷ trọng lần lượt tăng từ 35.0% lên 39.1% và từ 6.9% lên 8.4%. Hiệu suất các nhóm cổ phiếu cũng phản ánh xu hướng này: VNMID dẫn đầu với mức tăng 9.02%, tiếp theo là VN30 tăng 8.70% và VNSML tăng 7.04%, cho thấy nhà đầu tư đang mở rộng khẩu vị rủi ro sang nhóm midcap và penny trong bối cảnh tâm lý thị trường ổn định hơn.

### Chỉ số và Thanh khoản sàn HOSE



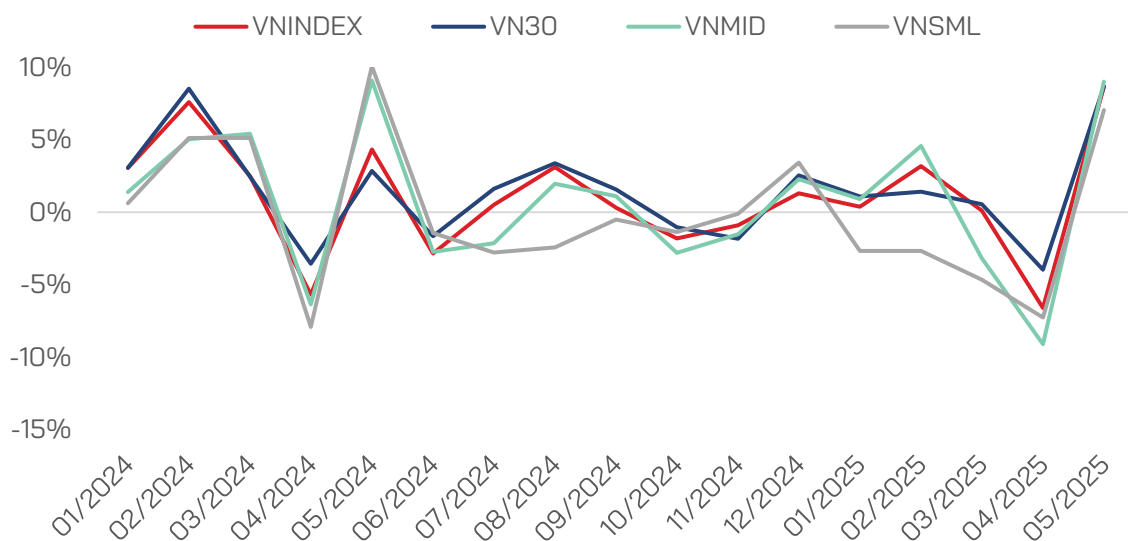
### Giá trị giao dịch trung bình của VN-Index theo tháng



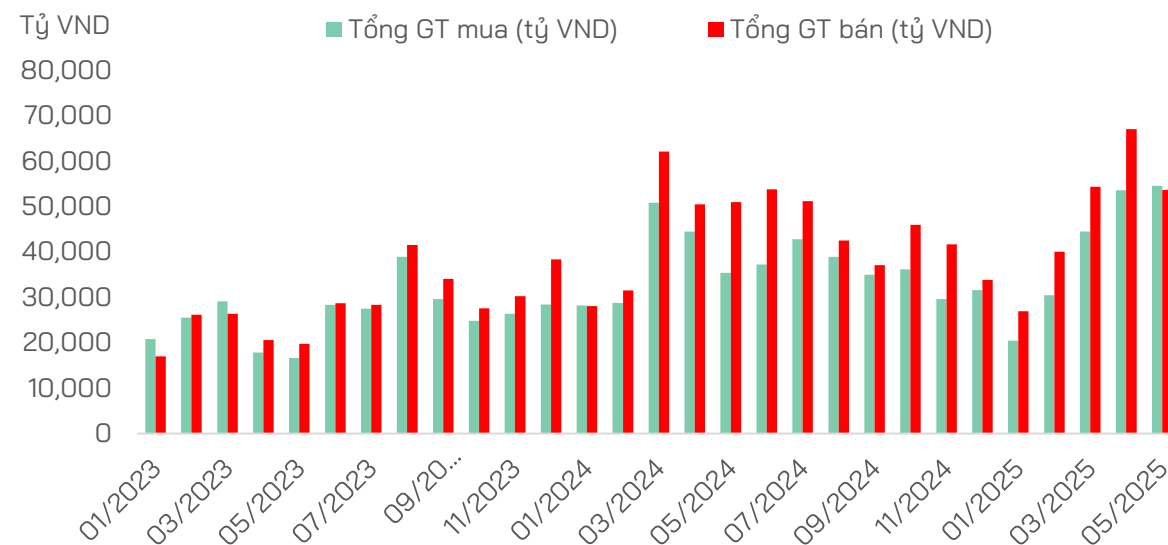
## 10. Khối ngoại quay lại mua ròng nhẹ trong tháng

- **Hoạt động giao dịch của khối ngoại trong tháng 5 ghi nhận trạng thái mua ròng nhẹ với tổng giá trị 914 tỷ đồng.** Trong khi đó, nhà đầu tư cá nhân trong nước tiếp tục đóng vai trò nâng đỡ thị trường, khi mua ròng mạnh 2,129 tỷ đồng và tổ chức trong nước mua ròng 1,272 tỷ đồng, chủ yếu ở nhóm Bất động sản và Ngân hàng với Top cổ phiếu mua ròng nhiều gồm: VHM, VIC, HVN, TCB, VPB. Ngược lại, Khối tự doanh ghi nhận mức bán ròng khá mạnh 4,315 tỷ đồng.
- **Bước sang tháng 6, thị trường được kỳ vọng sẽ tiếp tục vận động trong trạng thái tích cực nhờ tâm lý nhà đầu tư ổn định hơn.** Các chỉ số vĩ mô tháng 5 tiếp tục phát huy tín hiệu tích cực, CPI được kiểm soát, sản xuất công nghiệp tăng mạnh, bán lẻ tiêu dùng duy trì đà tăng trên 10%, và đặc biệt là xuất khẩu tăng 17% YoY – cho thấy hoạt động thương mại vẫn duy trì tích cực, chưa bị ảnh hưởng đáng kể bởi các chính sách thuế quan từ Mỹ. Những yếu tố này tiếp tục củng cố kỳ vọng phục hồi kinh tế và hỗ trợ tâm lý thị trường trong ngắn hạn. Tuy nhiên, một số điểm cần lưu ý là quá trình đàm phán thuế quan của Mỹ với các nước có thể còn kéo dài với nhiều yếu tố bất định. Bên cạnh đó, tình hình địa chính trị tại Trung Đông vẫn tiềm ẩn rủi ro, có thể gây biến động giá năng lượng và làm gia tăng áp lực lạm phát toàn cầu. Trong nước, tỷ giá vẫn đang neo ở mức cao và xu hướng lãi suất quốc tế còn khó đoán định.

**Hiệu suất nhóm vốn hóa theo tháng**



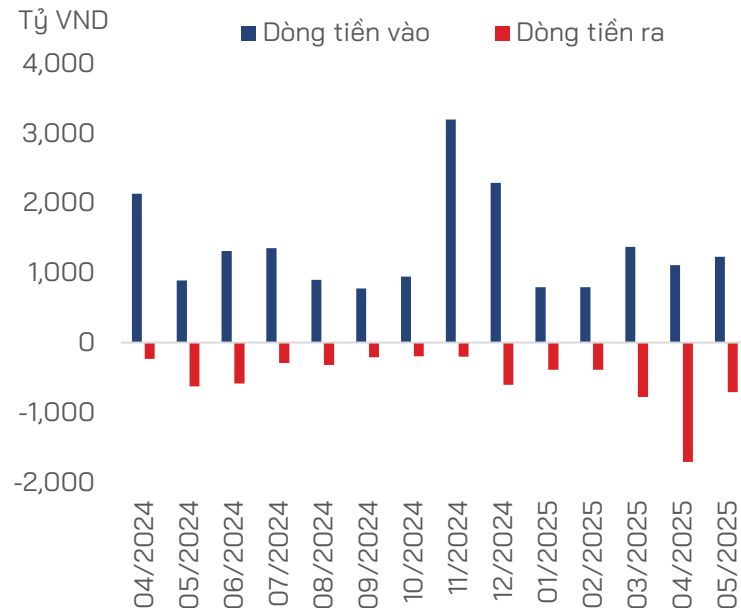
**Dòng tiền mua bán của Khối ngoại**



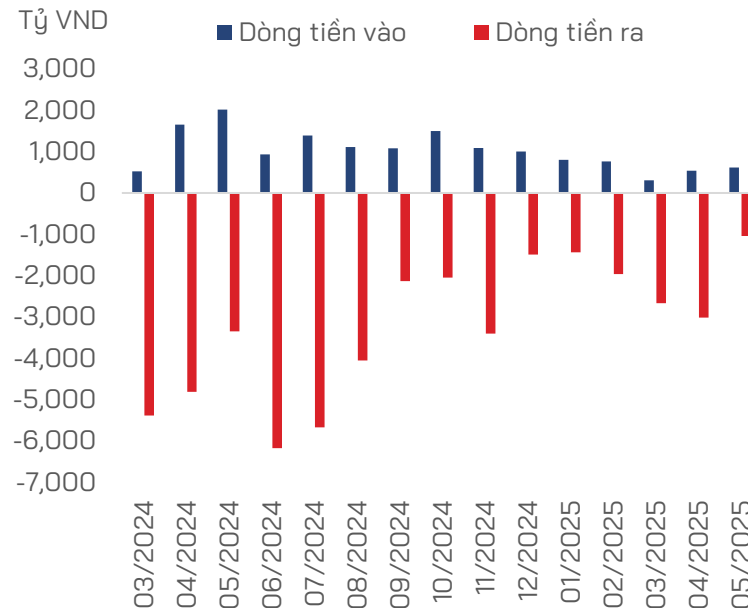
# 11. Quỹ Cổ phiếu có hiệu suất tích cực trở lại trong tháng 5

- **Dòng tiền của quỹ cổ phiếu trong tháng 5 tiếp tục ghi nhận tình trạng rút ròng.** Trong đó, nhóm quỹ mở rút ròng 751 tỷ đồng và nhóm quỹ ETF rút ròng 427 tỷ đồng.
- **Hiệu suất các quỹ cổ phiếu tích cực trở lại trong tháng 5** khi thị trường hồi phục với 71/71 quỹ có hiệu suất dương, trong đó 17/71 quỹ có hiệu suất vượt trội so với thị trường chung (VN-Index). Với một số quỹ nổi bật như: VNM-ETF (+12.92% MoM), Xtrackers FTSE VN (+12.66% MoM) Fubon FTSE VN (+12.19% MoM). Tính từ đầu năm đến hết tháng 5, có 27/71 quỹ có hiệu suất dương và 16/71 quỹ có hiệu suất tốt hơn VN-Index).

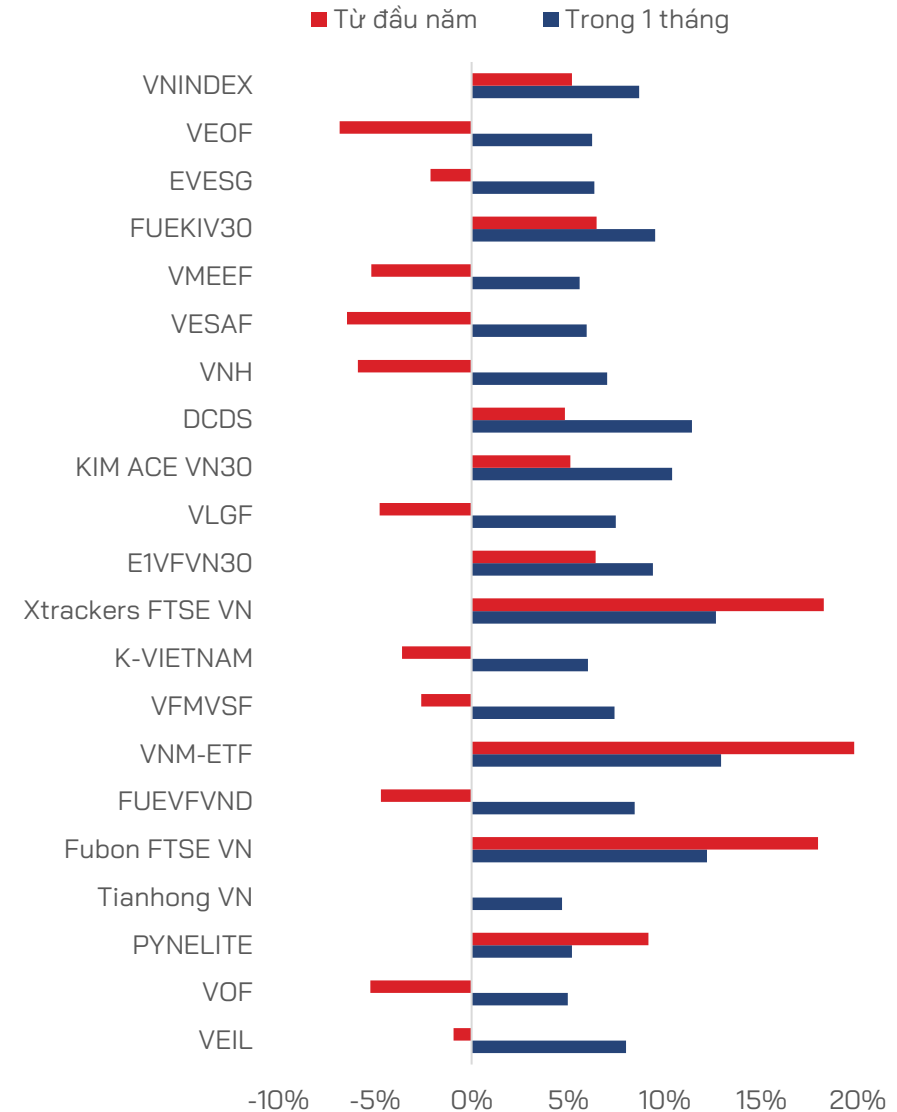
## Dòng tiền của Quỹ Mở



## Dòng tiền từ Quỹ ETF



## Hiệu suất của quỹ đầu tư cổ phiếu tháng 5

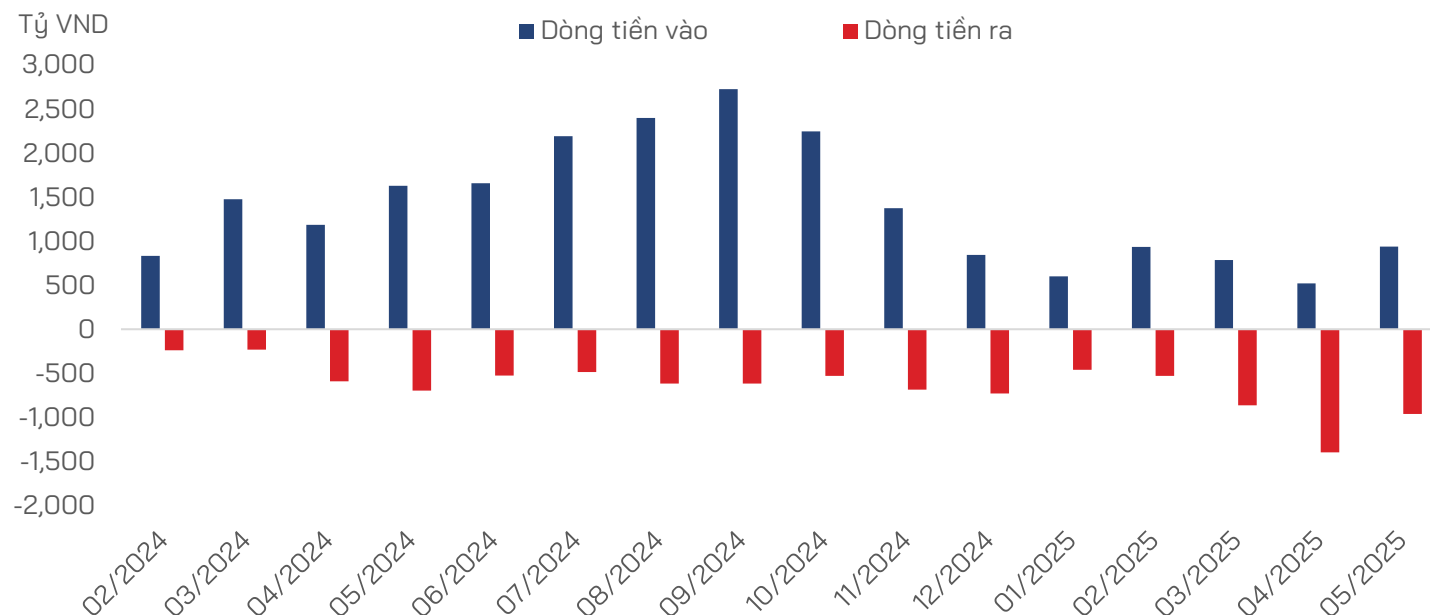




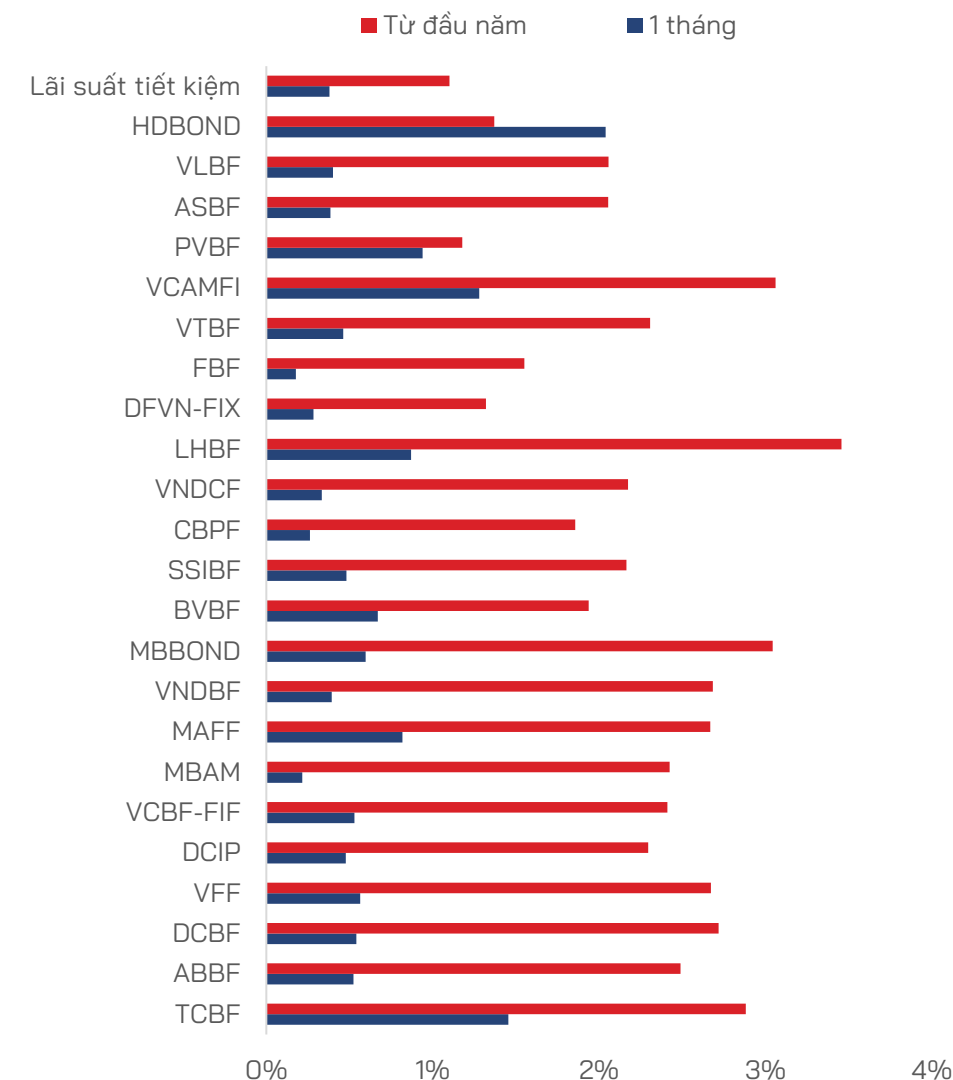
## 12. Quỹ Trái phiếu vẫn ghi nhận rút ròng nhưng quy mô đã nhỏ lại

- Trong tháng 5/2025, Nhóm quỹ đầu tư Trái phiếu tiếp tục ghi nhận rút ròng 25 tỷ đồng, nhưng đã giảm so với mức rút ròng 876 tỷ đồng của tháng trước. Trong đó, dòng vốn vào đạt 939 tỷ đồng (+80.1% MoM) và dòng tiền rút 964 tỷ đồng (-31.0% MoM). Luỹ kế từ đầu năm, dòng tiền của các quỹ đầu tư Trái phiếu bị rút ròng 440 tỷ đồng.
- Quỹ mở đầu tư Trái phiếu có hiệu suất cao trong tháng qua như: HDBOND (+2.04% MoM), TCBF (+1.45% MoM), VCAMFI (+1.28% MoM).

### Dòng tiền Quỹ trái phiếu



### Hiệu suất của các quỹ đầu tư Trái phiếu tháng 5



## CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HD (HDS)

 [www.hdbs.vn](http://www.hdbs.vn)

### TRỤ SỞ CHÍNH

 23A-B Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đakao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

 +84 287 3076966

 +84 286 2838666

### CHI NHÁNH HÀ NỘI

 Tầng 5, 32 Trần Hưng Đạo, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

 +84 243 359 8866

 +84 243 351 8866

### PHÒNG NGHIÊN CỨU VÀ PHÂN TÍCH

 [hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich](http://hdbs.vn/tin-tuc-su-kien/trung-tam-phan-tich)

 [research@hdbs.vn](mailto:research@hdbs.vn)

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Báo cáo này được xây dựng dựa trên dữ liệu thu thập từ các nguồn được đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên HDS không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ tuyệt đối của các thông tin này. Các nhận định trong báo cáo phản ánh quan điểm tại thời điểm phát hành, có thể thay đổi theo diễn biến thị trường mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ mang tính tham khảo và không phải là khuyến nghị đầu tư. HDS không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro hoặc tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng thông tin trong báo cáo.

Báo cáo này là sản phẩm và tài sản của HDS. Mọi hành vi sao chép sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của HDS đều là trái luật.